|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ** | **ĐỀ KIỂM TRA 1 TIẾT**  **HỌC KỲ I NĂM HỌC 2017**-**2018**  **MÔN: ĐỊA LÍ - LỚP 7** |

**Câu 1.**(2.0 điểm)

a. Trình bày những nguyên nhân dẫn đến các làn sóng di dân ở đới nóng.

b. Kể tên các hình thức di dân và cho biết hệ quả của chúng?

**Câu 2.**(3.0 điểm)

a. Nêu vị trí và kể tên các kiểu môi trường của đới nóng.

b. Trình bày đặc điểm nổi bật của khí hậu nhiệt đới gió mùa?

**Câu 3.**(4.0 điểm)

a. Tính mật độ dân số của các nước trong bảng dưới đây.

b. Nhận xét.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên nước | Diện tích (km2) | Dân số (người) |
| Việt Nam | 329314 | 78700000 |
| Trung Quốc | 9597000 | 1273300000 |
| In-đô-nê-xi-a | 1919000 | 206100000 |

**Câu 4.**(1.0 điểm)

Tại sao diện tích xavan và nửa hoang mạc ở vùng nhiệt đới ngày càng mở rộng?

*---------------------Hết--------------------*

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT TX ĐÔNG TRIỀU  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ** | **ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM CHẤM BÀI KIỂM TRA 1 TIẾT**  **HỌC KỲ I NĂM HỌC 2017 – 2018**  **MÔN: ĐỊA LÍ - LỚP 7** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1.**  **(2.0 điểm)** | **a,** | - Nguyên nhân:  + Chiến tranh  + Thiên tai  + Dịch bệnh  + Đói nghèo | **0.5đ** |
| **b,** | - Có hai hình thức di dân:  + Di dân tự do → gây hậu quả tiêu cực → dân số tăng nhanh, thất nghiệp, ô nhiễm môi trường. *(0.75đ)*  + Di dân có tổ chức, có kế hoạch → ảnh hướng tích cực → kinh tế phát triển. *(0.75đ)* | **1.5đ** |
| **Câu 2.**  **(3.0 điểm)** | **a,** | **\*** Vị trí và các kiểu môi trường của đới nóng:  - Vị trí: Nằm giữa 2 chí tuyến, chiếm diện tích đất nổi khá lớn trên trái đất *(0.5đ)*  - Các kiểu môi trường ở đới nóng:  + Môi trường xích đạo ẩm.*(0.25đ)*  + Môi trường nhiệt đới.*(0.25đ)*  + Môi trường nhiệt đới gió mùa.*(0.25đ)*  + Môi trường hoang mạc *(0.25đ)* | **1.5đ** |
| **b,** | **\*** Đặc điểm nổi bật của khí hậu nhiệt đới gió mùa:  - Nhiệt độ và lượng mưa thay đổi theo mùa gió.*(0.5đ)*  - Nhiệt độ trung bình năm >200C.*(0.25đ)*  - Biên độ nhiệt trung bình 80C.*(0.25đ)*  - Lượng mưa trung bình > 1500 mm, mùa khô ngắn có lượng mưa nhỏ.*(0.25đ)*  - Thời tiết diễn biến thất thường, hay gây thiên tai.*(0.25đ)* | **1.5đ** |
| **Câu 3.**  **(4.0 điểm)** | **a,** | - Tính mật độ dân số của các nước:  + Việt Nam: 239 (người/km2) *(1.0đ)*  + Trung Quốc: 133 (người/km2) *(1.0đ)*  + In-đô-nê-xi-a: 107 (người/km2) *(1.0đ)* | **3.0** |
| **b,** | - Nhận xét:  Việt Nam là nước có diện tích và dân số ít hơn Trung Quốc và In-đô-nê-xi-a nhưng lại có mật độ dân số cao hơn vì đất hẹp, dân đông. | **1.0** |
| **Câu 4.**  **(1.0 điểm)** |  | - Vì: lượng mưa ngày càng ít, con người chặt phá rừng bừa bãi → đất bị thoái hóa. | **1.0** |
| **Tổng** | | | **10** |